



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

WP-0106

IV # _____

VEWL.# _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER
REGISTRATION FORM
(Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Thị Cẩm Nhung
Last Middle First
Current Address 32/2 Lê Lợi, Xã Châu Đức, An Giang, Vietnam
Date of Birth 1-16-48 Place of Birth Châu Đức

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

Huỳnh Bảo Hoàng (1942) Special Forces
Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 4/75 To DEATH DATE: 8/78⁰³

3. SPONSOR'S NAME: F. V. P. P. A
Name
(see above)
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 11/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI CAM NHUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYNH PHI VU	5/27/67	Son
HUYNH PHI SON	12/5/70	Son
HUYNH THI CAM-VAN	12/8/72	Daughter
HUYNH PHI HUNG	9/13/74	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Châu Đức, ngày 7 Tháng 3 năm 1990.

Chưa Ba.

Bố là: Nguyễn Chí, cầm ruộng số nhà 510 đường
Lê Lợi - ấp Châu Long, 2 - phường Châu Phú B.
Thị trấn Châu Đức - tỉnh An Giang là góa phụ
của cô đại nỹ không biết bao nhiêu số quân:
55/541.259. đã chết trong trại cải tạo tại:
Khu Vực núi Ac - xã Nhân Mục - huyện Hàm
Yên - tỉnh Hà Sơn Bình.

Chưa Ba.

Ông Đinh đã gặp nhiều khổ khăn sau khi
có 30-4-1975. Riêng tôi một thân một mình
phải lo nuôi dưỡng bốn con thơ, vì lý
lịch của cha chúng nên chúng không được
học đến nói đến chôn. Vậy được biết chính
phủ Hoa Kỳ can thiệp cho các người tị nạn
chế độ cũ đưa cải tạo được phép ra đi
đang định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO.
Nên tôi đã cần kếm lo gửi dưới một hồ
số đến cho Ba đi ngày 1 Tháng 8 năm 1988.
Và sau đó một hồ số tại Việt Nam. Đến
nay ông Đinh tôi được biết nên có một

giấy như nhập cảnh Hoa Kỳ (LOI) thì
hệ được ưu tiên cấp nhất cảnh và lên
danh sách trình cho phía chính phủ Hoa
Kỳ. nên tôi viết thư này với hy vọng
được Bà giúp đỡ chúng tôi những người
đón cô và gặp nhiều khó khăn tại quê
nhà, hôm được toại nguyện.

Chánh thật cảm ơn Bà, rất mong
bị hồi âm.

Kính thư.



Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

+ Đính kèm:

- 1 bản sao giấy báo tử.
- 1 bản sao biên nhận hỏa tá.

CÔNG AN TỈNH AN GIANG
PHÒNG QL. NNN. và XNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Số : 100

BIÊN NHẬN HỒ SƠ

PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ XUẤT NHẬP CẢNH

Có nhận hồ sơ của :

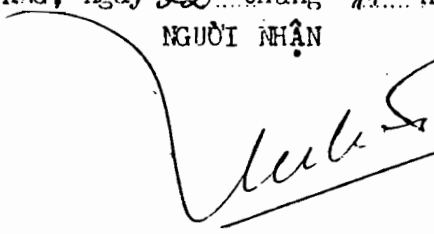
Ông, Bà Nguyễn Văn Năm Năm sinh 1948
Hiện ở 590 Hồ Lôi, Châu Long, phường 0
Thị trấn Cầu Lộ

Xin xuất cảnh đi đến nước : Hoa Kỳ

Hồ sơ này chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm chuyển về trên
nguyên cớ giải quyết. Khi nào có kết quả, thông báo sau .

ANGIANG, ngày 11 tháng 11 năm 198 8

NGƯỜI NHẬN


PHẠM THANH NIÊN

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐOÀN 776

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

/05

Ngày tháng năm 1978

GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN Thị xã Châu Đốc
Tỉnh : An Giang

ĐOÀN 776 xin trân trọng báo để quý ban rõ :

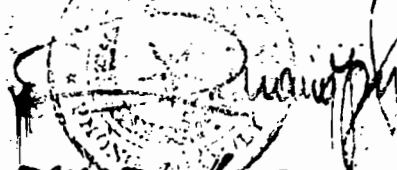
- Anh .. Huỳnh Bảo Hoàng .. tuổi : 1942
- Là .. Đại úy .. Tiểu đoàn phó (nguy)
- Sinh quán tại Xã : Châu Phú, Huyện : Châu Phú, An Giang
T/cuối : 32/2 đường Lê Lợi, thị xã : Châu Đốc, An Giang
- Bị tập trung học tập cải tạo ngày tháng năm 197...
- Đã chết ngày 03 .. tháng .. 8 .. năm 1978
- Vì tiêu cực không chịu cải tạo, chôn trái, ăn bậy sinh bệnh chết.
- Địa điểm mai táng tại khúc vực : núi đá, xã nhân mục
Huyện : Hầm Gòn, Tỉnh : Hà Tuyên
- Đơn vị phụ trách để tổ chức mai táng cho anh .. Hoàng ..

theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước Cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và sơ đồ ô địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUY BAN

- Báo cho thân nhân anh .. Huỳnh Bảo Hoàng
- Là vợ : Nguyễn thị Cẩm Nhung
- Hiện ở 32/2 đường Lê Lợi, thị xã : Châu Đốc,
Tỉnh : An Giang .. biết.

1/4 (HU TRƯỞNG ĐOÀN 776)



Thiếu Tá Lê Quang Tuấn

Ghi chú: Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban địa phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh để khi có thông báo được phép di chuyển mộ chí thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch. /.

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING

DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARKS
48/WP-104	NGUYEN THI NGUYET 106 Hoang Dieu, P.12, Q.4 HO CHI MINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME:	2/1/42							NGUYEN THI DINH Gaithersburg, MD	Needs IV x LOI x Compl
	NGUYEN HUU CHINH	1/7/38	Captain	6/26/75	6/3/83					
49/WP-106	NGUYEN THI CAM-NHUNG 32/2 Le Loi, Xa Chau Doc An Giang, VIETNAM DECEASED'S NAME:	1948								Needs IV x LOI x Compl
	HUYNH BAO HOANG	1935	Captain	1975	8/3/78					
50/WP-107	VU THI DO 9/2 Cach Thang 8 P.8, Q. Tan Binh HO CHI MINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME:	1932							VU DUY ANH Allston, MA	Needs IV x LOI x Compl
	VU VAN THU	3/15/31	Major	4/30/75	9/5/76					
51/WP-108	TRAN THI PHAN 13 Phan Boi Chau P.2, Q. Binh Thanh HO CHI MINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME:	10/2/26							PHAM THANH QUOI San Jose, CA Tel.	Needs IV x LOI x Compl
	TRAN VAN VINH		Lt. Colonel	5/75	5/15/78					
52/WP-109	NGUYEN THI HONG 105 Hoang Dieu, Q.4 HO CHI MINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME:	1/21/48								Needs IV x LOI x Compl
	VU VAN NGHI	6/24/43	Police Major	6/14/75	4/23/80					



Ghi chú:

WP- 5106

ĐƠN 776

ĐƠN 776

ĐƠN 776

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ngày tháng năm 1978

GIẤY BẢO TỒN

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN Thị xã Châu Đức
Tỉnh : An Giang

ĐƠN 776 xin trên trọng báo để cứu ban rõ :

- Họ tên : Huỳnh Bảo Hoàng . tuổi : 1942
- Là : Đại úy Tiểu đoàn 3 (Quân)
- Sinh quán tại xã : Châu Phú, Huyện : Châu Phú, An Giang
- Hiện ở : 32/2 Đường Lê Lợi, thị xã Châu Đức - An Giang
- Bị tập trung học tập cải tạo ngày . . . tháng . . . năm 197 .
- Bị bắt ngày 03 tháng 8 năm 1978
- Bị tiêu diệt thông tin cải tạo, chôn trại, ăn đói, sinh bệnh chết.
- Địa điểm bị tống tại khu vực núi đá xã Nhơn Mỹ
- Huyện : Hầm Yên, Tỉnh : Hà Tĩnh
- Đơn vị phụ trách để tổ chức mai táng cho anh . . . Hoàng

theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong về số đồ mồ địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUY BAN

- Báo cho thân nhân anh : Huỳnh Bảo Hoàng
- Là vợ : Nguyễn Thị Cẩm Nhung
- Hiện ở 32/2 Đường Lê Lợi, thị xã Châu Đức, Tỉnh : An Giang . . . biết.

T/ỦY BAN NHÂN DÂN ĐƠN 776



Thiếu tá Lê Quang Tuấn

Ghi chú: Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về lý do địa phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh để khi có thông báo được phép đi thăm mộ chỉ thị dùng giấy này làm phương tiện giao dịch . /

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THÀNH HAY THÀNH PHỐ

QUẬN : Kiến-Anh

KIA : Thị-Sơ-Vỹ

Số hiệu : 94

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THƯ

Tên, họ người chồng Nguyễn-Văn-Hùng

nghề-nghiệp Văn-Văn

sinh ngày 11 tháng III năm 1935

tại Châu-phu, Châu-gia

cư-sở tại Trại 61-61

tạm-trú tại ...

Tên, họ cha chồng Nguyễn-Vinh-Tiến (S)

Tên, họ mẹ chồng Nguyễn-Thị-Huyền (C)

Tên, họ người vợ Nguyễn-Thị-Cam-Hương

nghề-nghiệp Hội-Trợ

sinh ngày 11 tháng III năm 1942

tại Hội-Trợ, Châu-gia

cư-sở tại Trại 61-61

tạm-trú tại ...

Tên, họ cha vợ Nguyễn-Văn-Tấn (S)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn-Thị-Huê (C)

- Ngày cưới Ngày mười chín, tháng chín, năm 1970.

- Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế

ngày 11 tháng III năm 1971

tại 1111

Trích y bản chính

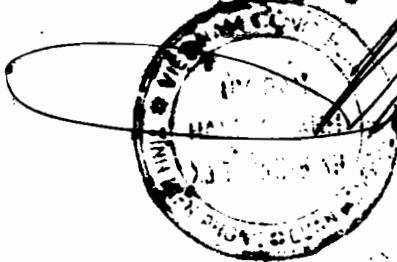
Thị-Sơ-Vỹ, ngày 15 tháng 9 năm 1971
Viên-chức Hộ-ích

TRƯỞNG-THÂN

KHAI SANH

Tên họ Đu-nhi **Đu-nhi**
 Phái Too Kiển-phong, ngày 7.10.1970
 Sinh 8 : 60
 (ngày tháng năm) in thổ vị khai sanh vị chánh thổ
 Tại hóa cho huyện-phủ-Vũ và K.K.
 Cha Đinh An: Nguyễn-văn-Hoàng
 (tên họ)
 Tuổi 40 : Đang-thị-vân
 Nghề-nghiep Đã lên án khai sanh
 Cư-trú tại hiện t. ở đơn của huyện-bà-Đông
 Mẹ xã Thông-bình (Kiến-phong) xin in thổ
 (tên họ)
 Tuổi và khai sanh cho con.
 Nghề nghiệp Bồi các lễ lễ
 Cư trú tại Chống nhện huyện-phủ-Vũ (nam) ở nh
 Vợ ngày 27.5.1971 tại xã Thông-bình (K.P)
 (chánh tay thứ)
 Người khai lễ con t. sanh của huyện-bà-Đông và
 (tên họ)
 Tuổi : Nguyễn-thị-Cẩm-Nhung, hiện ở xã khai
 Nghề-nghiep : nhận và chánh thổ hóa do hôn nhân với
 Cư-trú tại : ở nhà 1.70 xã Thông-bình.
 Ngày khai : Ngày 8.6
 Người chứng thứ nhất : Thông-bình ngày 11.1.1970
 (tên họ)
 Tuổi : U.V. Hộ-tịch
 Nghề-nghiep : TRƯỞNG-THUẬN
 Cư-trú tại :
 Người chứng thứ nhì :
 (tên họ)
 Tuổi :
 Nghề-nghiep :
 Cư-trú tại :

Trích lục
 Y bộ khai sanh lưu tại xã
 Thông-bình năm 1970.
 Thông-bình, ngày 22.10.1970
 U.V. Hộ-tịch



Làm tại Xã _____ ngày _____ tháng _____ năm 19..

Người khai,

Hộ-tịch,

Nhân chứng,

SỐ HIỆU

* 2689 *

KHAI SANH

Mở ra TÂM-THÀNH Cháu

Tên họ ấu nhi: HIỆNH - PHI - SON

Phái: Nam

Sinh: Năm, tháng chạp, năm một nghìn
Ngày, tháng, năm chín trăm bảy mươi
5-12-1970, lúc 13 giờ 15

Tại: Châu-Phu

Cha: Huỳnh - Bảo - Hoàn
Tên, họ 35 tuổi

Tuổi: 35 tuổi

Nghề-nghiep: Quân nhân

Cư trú tại: Châu-Phu

Mẹ: Nguyễn - Thị - Cấn - Nhung
Tên, họ 22 tuổi

Tuổi: 22 tuổi

Nghề: Môi-trò

Cư trú tại: Châu-Phu

Vợ: C.T.M.T. Số 94, Thông-Sinh, 29-9-70, Võ-Chánh
Chức, đơn vị Châu - Ngoc - Tuyết

Người khai: Châu - Ngoc - Tuyết
Tên, họ 30 tuổi

Tuổi: 30 tuổi

Nghề-nghiep: Hộ-sinh

Cư trú tại: Châu-Phu

Ngày khai: 9-12-1970

KIẾN - THI :

Châu-Phu, ngày 6-12-1971
 Phó Ia-Trưởng.



HÀ-VAN-TÔNG.

Trích lục y theo bộ đổi năm 1970/

Châu-Phu, ngày 6-1-1971

Ủy-Viên Hộ-Tịch.

TRẦN-VĂN-VUI.

Người chứng thứ nhất: Trần - Thị - Ảnh
Tên, họTuổi: 34 tuổiNghề-nghiep: Hộ-sinhCư trú tại: Châu-PhuNgười chứng thứ nhì: Trần - Thị - Tấn
Tên, họTuổi: 29 t. tuổiNghề-nghiep: Hộ-sinhCư trú tại: Châu-PhuLập tại Xã Châu-Phu, ngày 9 tháng 12 năm 1970

Nhân chứng.

Ủy-viên Hộ-tịch.

Người khai.

Thứ nhất:

Thứ nhì:

Trần-thị-Ảnh,

Trần-thị-Tấn

Trần-Văn-Vui

Châu-ngoc-Tuyết.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh Châu-Độc

Quận Châu-Phu

Xã Châu-Phu

Số hiệu: 5539

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 12 năm 19 72

Nhà in Nhựt-Vân Chấn Đồn

Tên họ đứa trẻ NGUYỄN - THỊ - GİM - VÂN
Con trai hay con gái Con gái
Ngày sanh 08 tháng 12 năm 1972
Nơi sanh Châu-Phu
Tên họ người cha NGUYỄN - ĐO - HỒNG
Tên họ người mẹ NGUYỄN - THỊ - GİM - HỒNG
Vợ chánh hay không có hôn thú Chánh
Tên họ người đứng khai CHAU - ĐO - NGUYỄN

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ
TRÊN CÁC CHỮNG THƯ HỘ-TỊCH

Tham-chiếu Công-văn số: 4009-BTP/NC PL

Ngày 03-06-58 của Bộ TƯ-PHÁP

Tham-chiếu Công-văn số: 4368-BNV/HC/29

Ngày 03-08-70 của Bộ NỘI-VU

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

ngày 9 tháng 1 năm 19 73

Viện Chức Hộ - Tịch



Trần Văn Châu
Trưởng văn Châu

Số: 5539

Thành phố, Tỉnh: Angi-ang.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 443/HT
Quyền số 01/78

[illegible]

Họ và tên	HUYNH PHI HUNG		Nam, nữ	NAM
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười ba tháng chín năm một ngàn trăm bảy mươi bốn (1974)			
Nơi sinh	Binh Viện Châu Đốc			
Khai về cha, mẹ	C H A		M E	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh bảo Hoàng (1935)		Nguyễn thị Cẩm Nhung (1948)	
Dân tộc	kinh		kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt nam	
Nghề nghiệp	làm ruộng		làm ruộng	
Nơi ĐKNK thường trú			Châu, long 2. Châu Phú Châu Đốc (An Giang)	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn thị Cẩm Nhung 30 tuổi ấp Châu long 2. Phú, Châu Đốc (An Giang) Số 350052805			

Đăng ký ngày 15 tháng 09 năm 78

TM/UBND Châu phước ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

~~(ghi rõ họ, tên, chức vụ)~~



Nguyễn Văn Châm

CỘNG HÒA VIỆT NAM

THẺ CĂN CƯỚC

024096

QUÂN NHÂN



Họ tên

HUYỀN-BẢO-HOÀNG

Chức vụ

Đội-Uy

Số quân

55/511.259

Ngày, nơi sinh

1935

Quê

Châu-Phủ, Châu-Độc

Số

HUYỀN-MINH-GIAO

Vợ

NGUYỄN-THỊ-HUYỀN

QC. 849 A

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

020121

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CĂN CƯỚC

02627668



Họ Tên: NGUYỄN-THỊ-OANH-HUNG

Ngày, nơi sinh: 16-1-1948

Hiện-Không (Chân-Dốc)

Cha: Nguyễn-văn-Tên

Mẹ: Nguyễn-thị-Mua

Địa chỉ: 5/5, Mỹ-Thiện, MD, CP, CD

Tướng	
Chân sọc cách 3 trên sau	Cao: 1 th 57
cánh mũi trái	Nặng: 52 Kg
Chức vụ đương nhiệm	
Chân-Độc 20-II-1969	
THƯỜNG-TY C.S.Q.G.	
NGUYỄN-KIM-PHÙNG	

Châu Đốc 1th - August 1988

Kính thưa Bà

Tôi: Nguyễn Thi Cẩm Nhung sinh năm 1948 tại xã Hiệp đường - châu phú - châu Đốc - tỉnh An-giang là vợ của cô đại úy Huỳnh Bảo Hoàng. SQ 55/511.259. xin được trình bày với bà 3⁹ việc như sau: nguyên chồng tôi là đại úy Hoàng, 3⁹ quân của binh chủng lực lượng đặc biệt đóng tại trại cai' cai' trước năm 1975.

Sau biến cố 30-4-1975 chồng tôi phải đi tù cai' tạo tại miền Bắc, và bị chết do nguyên nhân tử' của trại qu' không báo cho gia đình tôi (định kèm lưu sao theo hồ 33). Từ sau ngày 30-4-75 gia đình tôi luôn gặp khó khăn đi hành vi chính trị của chồng tôi trước đây, nhất là việc học hành của các cháu. Vậy chúng tôi theo dõi được biết chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam đã thỏa thuận trên nguyên tắc cho các tù' cai' tạo đi

Được thả tự do tại tập trung cải tạo
được định cư tại Hoa Kỳ vì lý do nhân đạo
gia đình tôi không có thêm nhân ở nước
ngoài, tôi được đem về chi" dân cho tôi
biết để viết thư cho Bà, nhờ Bà lo
giúp đỡ để gia đình tôi được hưởng
quyền lợi như bao nhiêu gia đình em đem
về tôi được hưởng.

Hồng Bà lo đủ hồ sơ của gia đình
tôi và thông báo cho gia đình tôi được
1 vài LỜI để cùng tôi yên tâm chờ
ngay lập hồ sơ đi định cư tại Hoa Kỳ
theo điều kiện nhân đạo mà ở nước đã
thỏa thuận.

Thành thật biết ơn và mong thư Bà
hồi âm

Kính thư.

Chung

Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

FROM:

Trưởng Thị trấn Hùng
Xã Lê Lợi Thị xã Chư Sê

STRANCON



AUG 17 1988

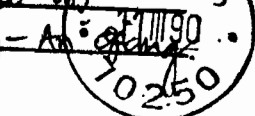


TO: Trưởng thị trấn Hùng
PO Box 5435
ARL VA 22205-0635
USA,

PAR AVION VIA AIR MAIL

FROM: *Mr Nguyen Thi Cam Nhung*

510



VIETNAM
4860 đ
BUU CHINH
SM: 276

PAR AVION

MAR 20 1990



TO: *Ms Truong Thi Ngoc Dung*
P.O. Box 5435
BRI VA 22205-0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
☒ Computer
☒ Form "D"
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~ ✓ 11-88 VN